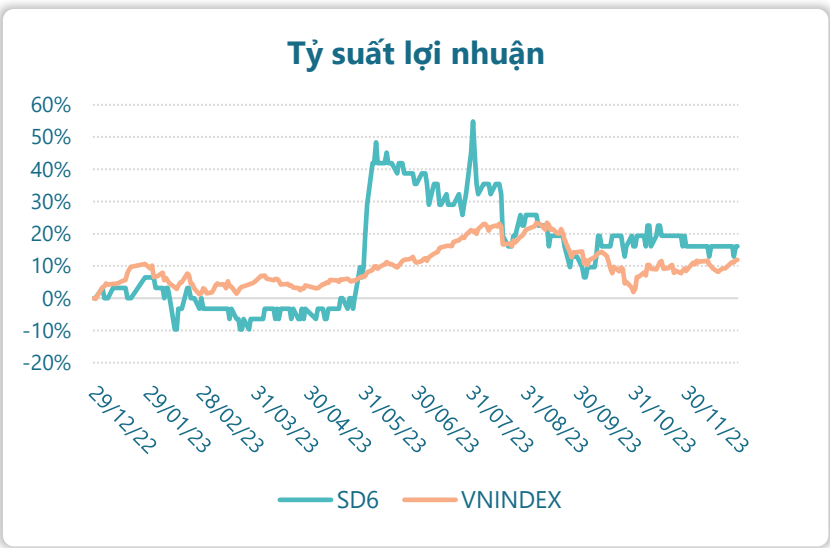
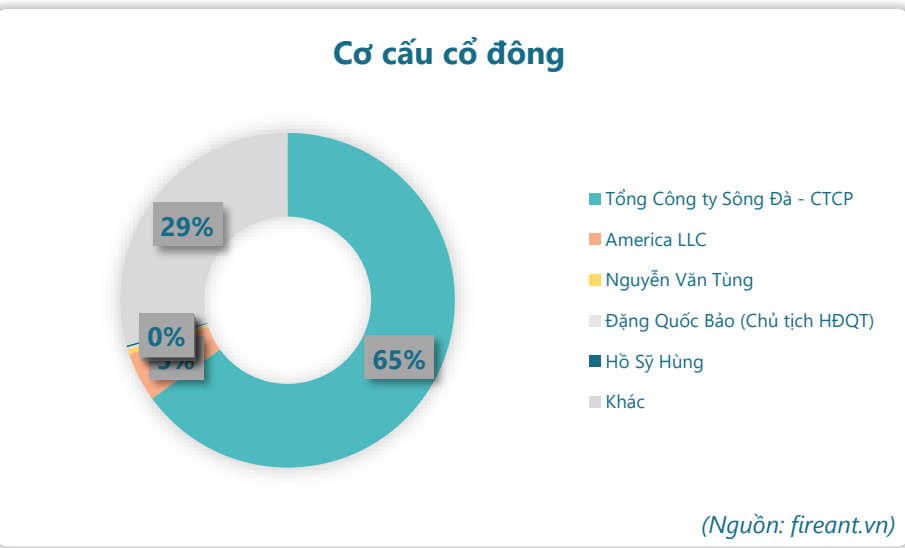
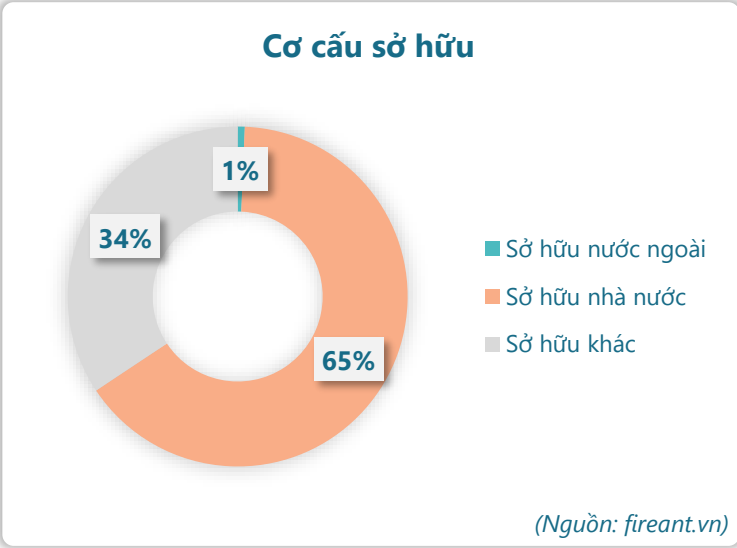
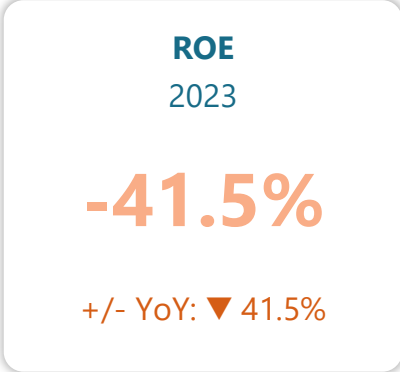
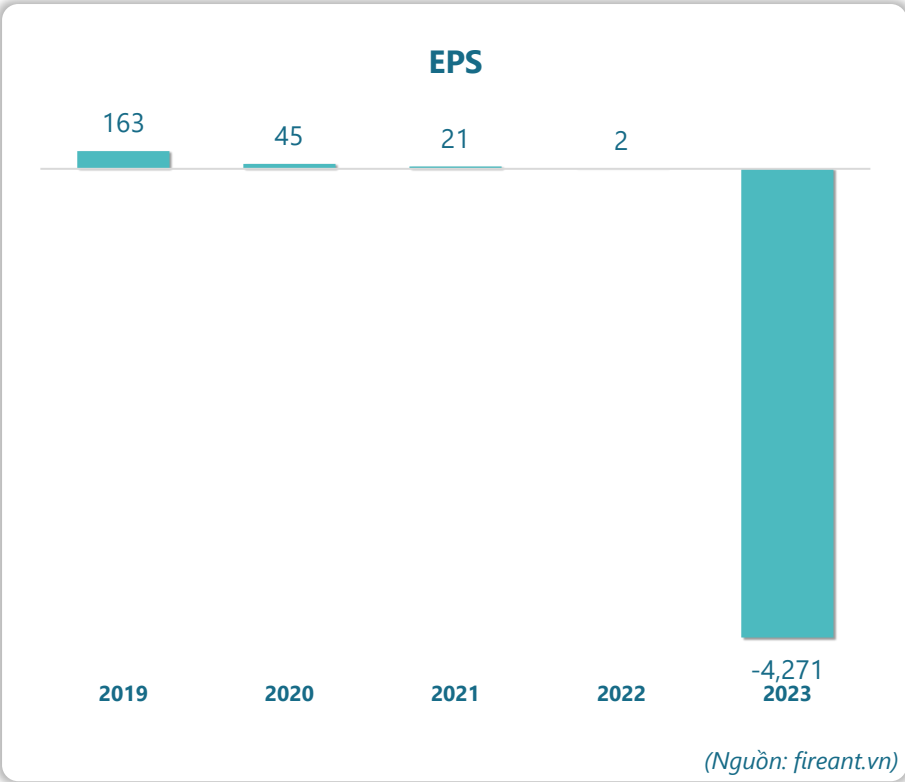
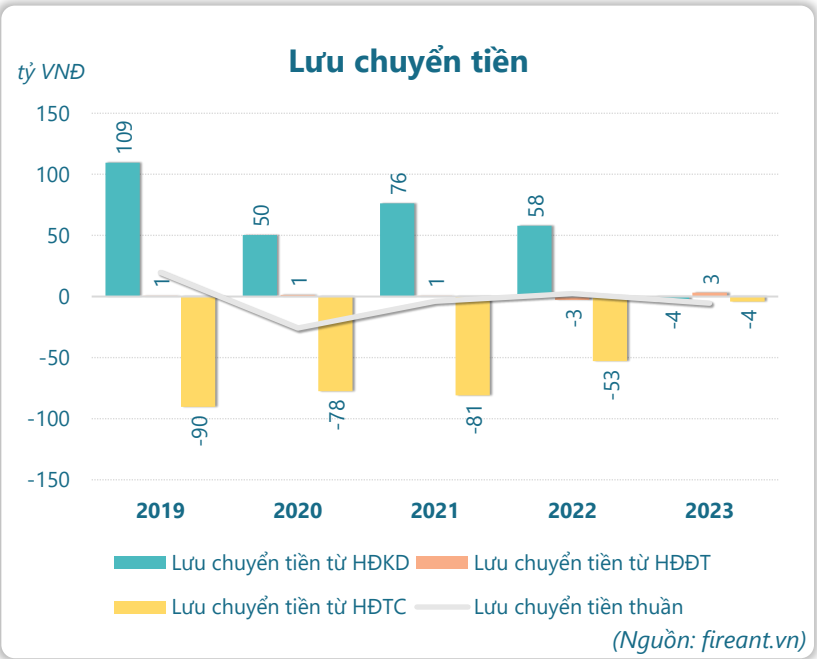
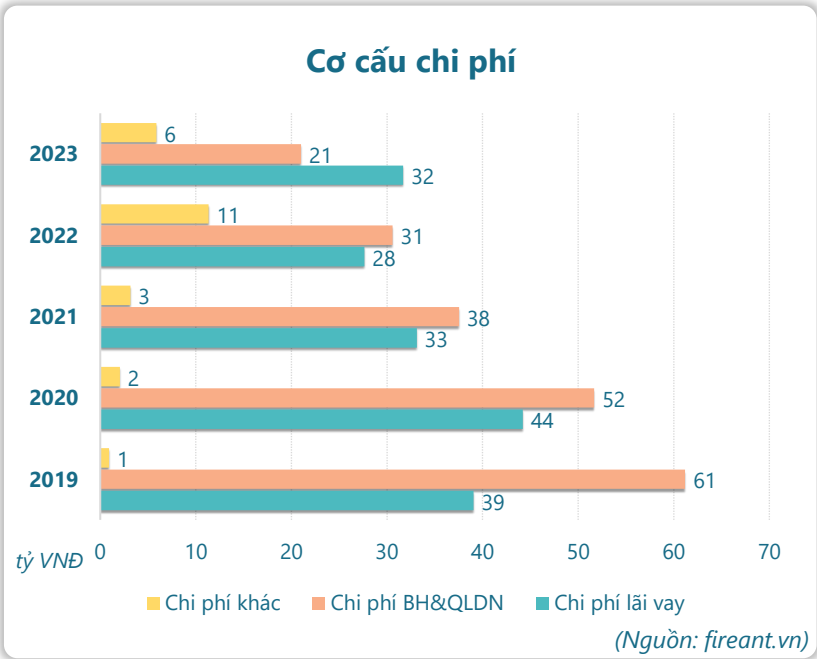
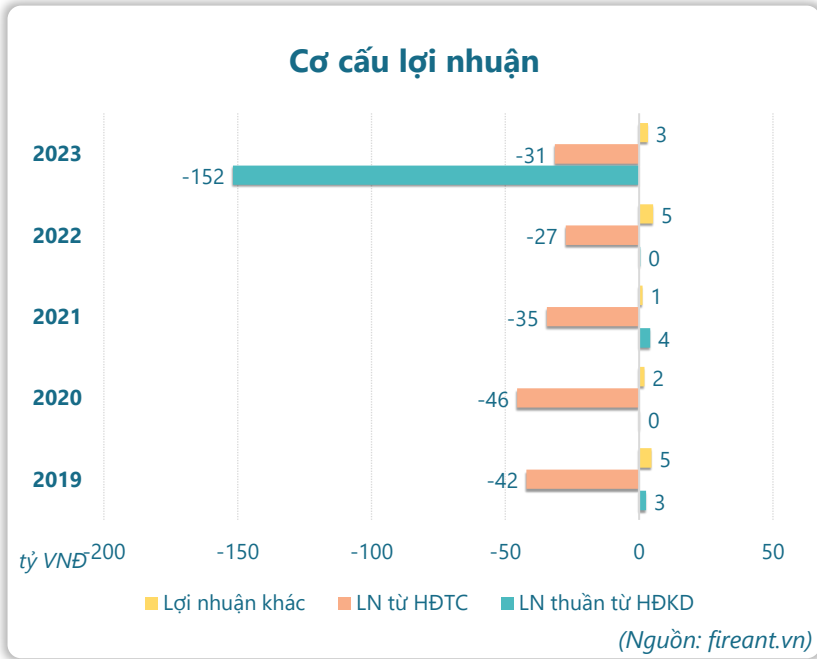
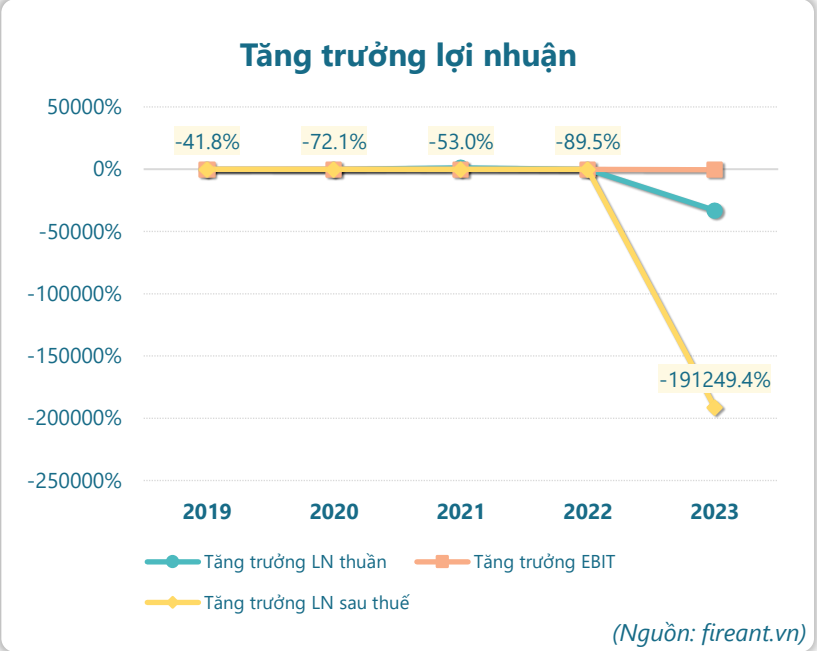
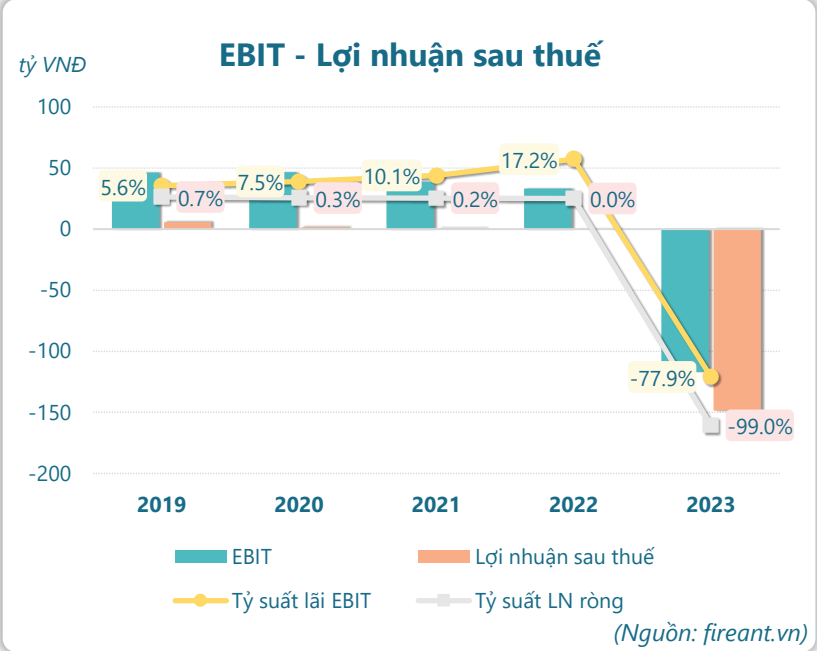
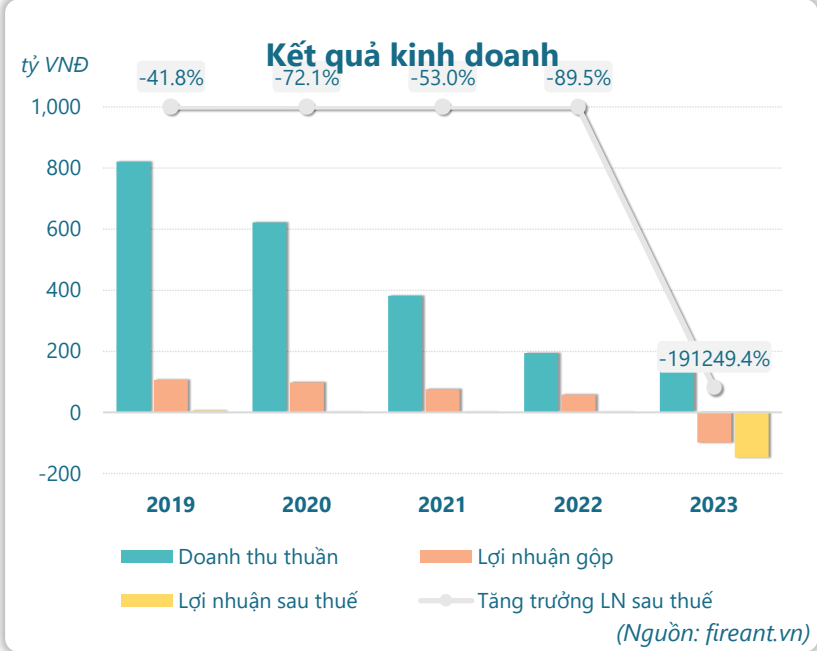


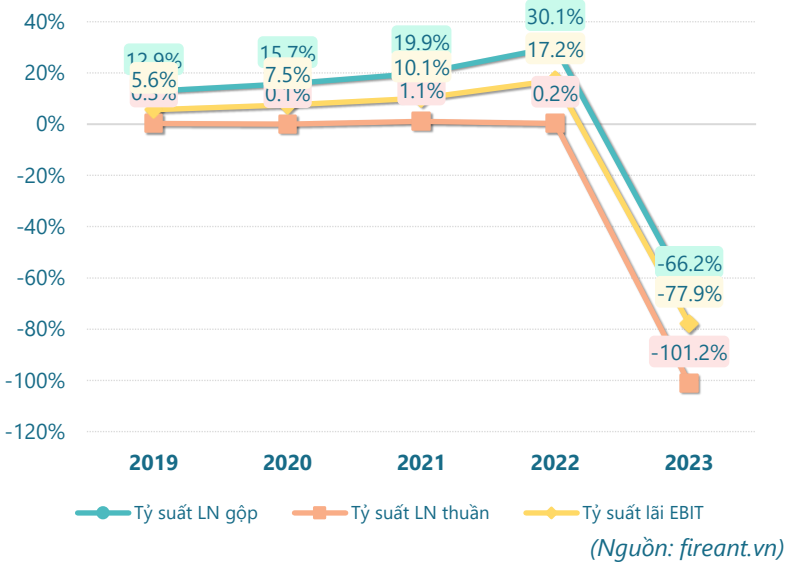
Ngày	3,600 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	5.9%	-14.3%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	2,800 - 4,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	125
Số lượng CPLH (CP)	34,771,611
KLGD BQ 20 phiên (CP)	31,510
Sở hữu nước ngoài	0.7%
Beta	0.69
EPS	-4,271
P/E	-0.8

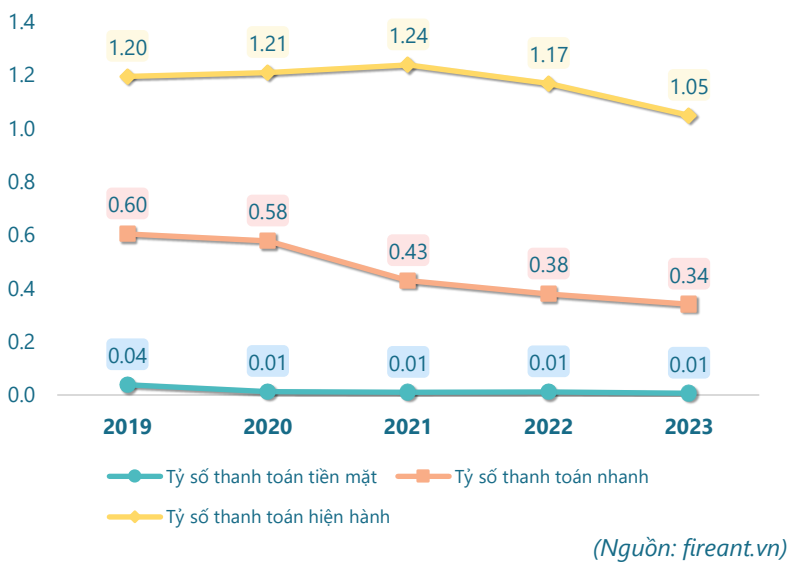




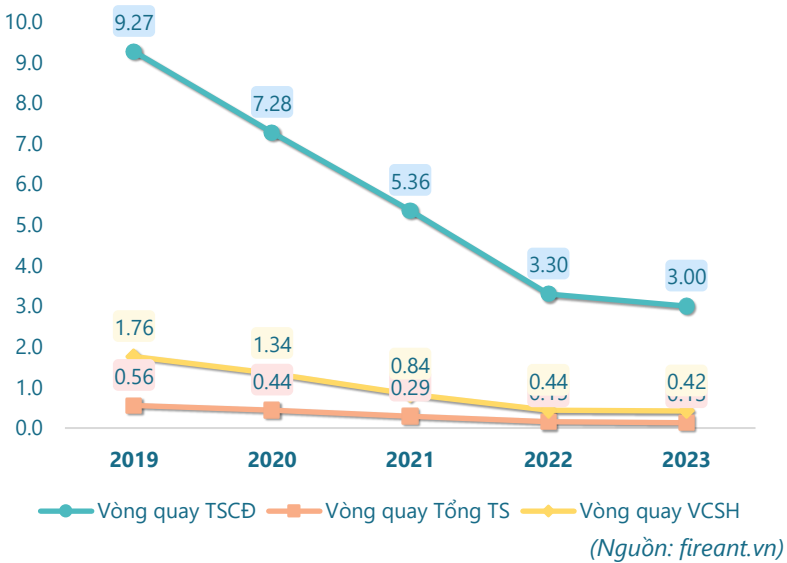
Tỷ suất lợi nhuận



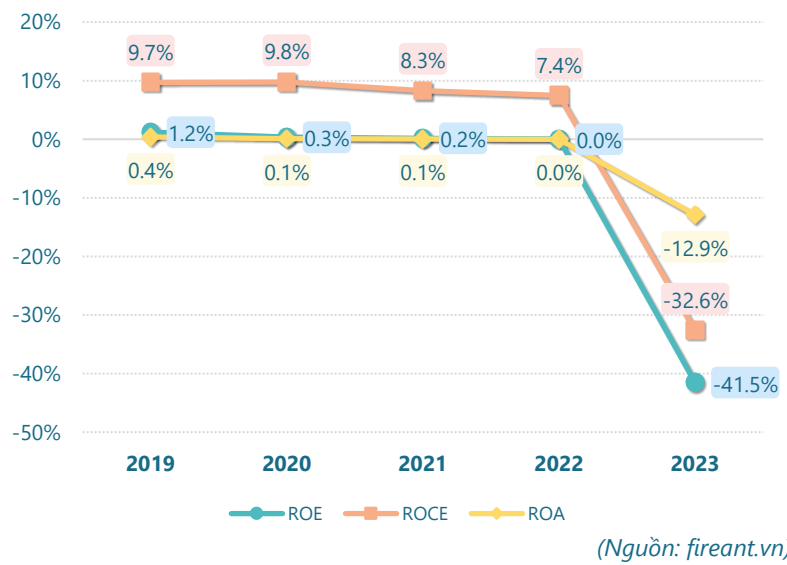
Chỉ số thanh khoản



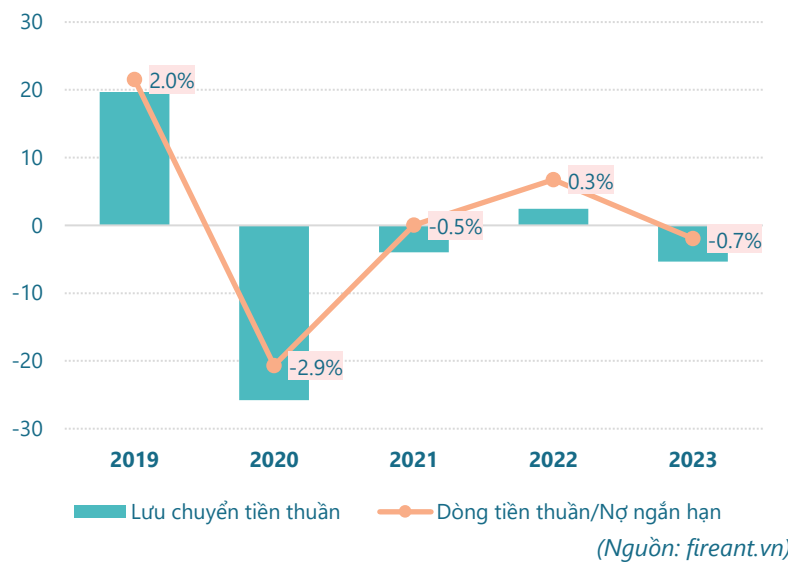
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

